

XÂY DỰNG NỀN VĂN HOÁ VIỆT NAM TIỀN TIẾN, ĐAM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC TRONG ĐIỀU KIỆN HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

 PGS. TS. DƯƠNG VĂN SAO*

Theo Hồ Chí Minh, văn hóa, là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần mà loài người sáng tạo ra, nhằm đáp ứng lẽ sinh tồn, đồng thời cũng là mục đích cuộc sống của loài người. Vì vậy muốn xây dựng nền văn hoá dân tộc, thì phải xây dựng tất cả các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức, tâm lý con người.

Hồ Chí Minh đã xác định văn hoá là đời sống tinh thần, là thuộc kiến trúc thượng tầng của xã hội. Văn hoá được đặt ngang hàng với chính trị, kinh tế, xã hội, tạo thành bốn vấn đề chủ yếu, có quan hệ mật thiết và cùng tác động lẫn nhau trong đời sống. Theo Người, văn hoá, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị, điều này có nghĩa là văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị, tác động tích cực đối với kinh tế và chính trị, chính trị và kinh tế phải có tính văn hoá. Văn hoá càng phát triển mạnh mẽ khi kinh tế và chính trị cũng phát triển.

Trong những năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, đã, đang tạo ra chuyển biến toàn diện và sâu sắc về văn hoá, xã hội: Xuất hiện hàng loạt nhu cầu mới phong phú và đa dạng của nhân dân, đi liền với những điều chỉnh về chuẩn mực giá trị văn hoá - xã hội phù hợp với điều kiện mới. Trong kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế tính tích cực của công dân được phát huy, đang đẩy lùi tâm lý ỷ lại, trông chờ, dựa dẫm đã từng tồn tại dai dẳng trong cơ chế cũ; thế hệ trẻ có ý thức vươn lên lập thân, lập nghiệp; Mặt bằng dân trí được nâng cao, năng lực, sở trường cá nhân được khuyến khích; không khí dân chủ, cởi mở trong xã hội tăng lên; Phong trào hướng về cội nguồn, tưởng nhớ anh hùng dân tộc, đền ơn, đáp nghĩa những người có công, giúp đỡ người hoạn nạn ngày càng phát triển; cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, làng ấp văn hoá, ngày càng được nhân dân hoan nghênh và tích cực hưởng ứng.

Hoạt động văn hoá, nghệ thuật, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình... có những bước phát triển mới, cả về số lượng, chất lượng và phát huy tác dụng tích cực, làm cho đời sống văn hoá trở nên phong phú và sôi động hơn. Các hoạt động nhân đạo, giáo dục - đào tạo, phát triển văn hoá trở thành nguồn lực quan trọng thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội ổn định... Hội nhập quốc tế đã mở ra điều kiện thuận lợi để nước ta phát huy ảnh hưởng tích cực của những giá trị truyền thống Việt Nam với bè bạn khắp năm châu, đồng thời tiếp thu những tinh hoa văn hoá nhân loại, khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao tầm vóc của mình trên trường quốc tế. Những thành quả văn hoá - xã hội trong đổi mới đang cổ vũ, động viên nhân dân ta ra sức phấn đấu để đạt tới mục tiêu “dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Bên cạnh những thành tựu trên, thì phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế cũng đang làm nảy sinh nhiều hạn chế, yếu kém trong đời sống văn hoá:

Kinh tế thị trường kích thích khát vọng làm giàu bằng bất cứ giá nào, lấy đồng tiền làm mục tiêu duy nhất, dẫn đến nhiều kiểu làm ăn bất chính, lối sống hưởng lạc, xa hoa, lãng phí, thái độ lạnh lùng, giả dối trong ứng xử. Nhiều tiêu cực, tệ nạn xã hội phát sinh đang làm xói mòn đạo đức tốt đẹp, lối sống lành mạnh và quan hệ giàu tình nghĩa của dân tộc ta.

Mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đã làm xuất hiện tâm lý sùng ngoại, nhiều người đã chạy theo tâm lý thực dụng và cá nhân cực đoan, ích kỷ, hưởng lạc. Họ ngộ nhận những giá trị văn hoá ngoại lai, coi thường những giá trị văn hoá dân tộc, tiếp nhận xô bồ mọi thứ văn hoá ngoại lai không phân biệt hay - dở, tốt - xấu. Đời sống văn hoá - nghệ thuật còn nhiều bất cập, thiếu vắng những tác

(*) Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn.

phẩm lớn tương xứng với sự nghiệp cách mạng của dân tộc; có hiện tượng phủ nhận thành tựu văn học cách mạng, tách rời văn nghệ với chính trị, xu hướng thương mại hoá, chạy theo thị hiếu thấp hèn...

Điều đáng quan tâm và nhức nhối là sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không ít cán bộ có chức, có quyền. Tình trạng tham nhũng, hối lộ, sách nhiễu dân chúng, những hiện tượng quan liêu, cửa quyền, vi phạm quyền làm chủ của dân, không tôn trọng pháp luật đã diễn ra khá nặng nề; việc chạy theo chức - quyền - danh - lợi, mua quan, bán chức, cơ hội, bè cánh, mất đoàn kết, lời nói không đi đôi với việc làm, không còn là hiện tượng cá biệt, đã gây bất bình trong nhân dân, gây tổn thương đến những giá trị văn hoá của dân tộc.

Thực trạng trên đang đặt ra những yêu cầu mới và nặng nề trong quá trình xác lập những giá trị văn hoá mới, đấu tranh đẩy lùi những tiêu cực xã hội và xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc với việc tiếp nhận văn hoá thế giới trong quá trình mở cửa, hội nhập. Yêu cầu đó đòi hỏi phải quan tâm sâu sắc tới xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trước mắt theo chúng tôi cần tập trung thực hiện những giải pháp cơ bản sau:

Một là, Nâng cao nhận thức về vai trò của văn hoá đối với sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước.

Trong bối cảnh ngày nay, cần có sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về tầm quan trọng của văn hoá cả về lĩnh vực lý luận, thực tiễn và công tác chỉ đạo xây dựng phát triển văn hoá. Định hướng xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc phải trở thành một nhu cầu vô cùng quan trọng, cấp bách, nhằm phòng ngừa nguy cơ băng hoại văn hóa dân tộc. Đường lối phát triển văn hoá của Đảng, Nhà nước phải phản ánh bản chất của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thể hiện sự phát triển những giá trị văn hoá lành mạnh, công bằng, bình đẳng, nhân đạo, tiến bộ, đây là mục tiêu hướng tới, là nhu cầu tự thân của chính công cuộc đổi mới của nước ta hiện nay. Xa rời điều đó có nghĩa là chệch định hướng XHCN trên lĩnh vực văn hoá.

Xây dựng và phát triển văn hoá liên quan và tác động chặt chẽ với các lĩnh vực khác, cùng nhằm đảm bảo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, gắn phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. Thực tế cho thấy, sai lầm của một chính sách kinh tế đã khó sửa chữa và gây hậu quả tiêu cực lớn cho xã hội, nhưng dấu sao vẫn có thể sửa chữa trong

một vài chu kỳ sản xuất, còn sai lầm của một chính sách phát triển văn hoá, có khi tác hại đến không chỉ một thế hệ mà có thể đến nhiều thế hệ và muốn sửa chữa cũng phải mất vài ba thập kỷ. Chính vì vậy, xét trên cả khía cạnh nội dung và hình thức, phát triển văn hoá chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội phải nhận thức rõ, để thực hiện nghiêm.

Cần phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước tiên là trong các cấp uỷ Đảng, và toàn bộ Đảng viên, sau đó là tuyên truyền cho toàn xã hội nhận thức một cách đúng đắn, đầy đủ, vai trò của văn hoá, yêu cầu xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Để từ nhận thức làm chuyển biến trong hành động của tất cả các cấp, các ngành, của toàn xã hội đối với việc giữ gìn, xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy mạnh mẽ vai trò quản lý của Nhà nước và các đoàn thể nhân dân, đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá trong xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và quản lý của Nhà nước XHCN đối với mọi hoạt động văn hoá là vấn đề có tính nguyên tắc, là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Sự lãnh đạo của Đảng là để bảo đảm về chính trị, tư tưởng trong xây dựng nền văn hóa trên nền tảng hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, đi đúng quỹ đạo và mục tiêu được xác định. Phát huy mạnh mẽ vai trò quản lý của Nhà nước nhằm để tập trung các nguồn đầu tư cho phát triển văn hóa đúng hướng, bảo đảm gắn chặt phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội. Đồng thời cần phát huy mạnh mẽ vai trò của các đoàn thể nhân dân, thực hiện xã hội hoá công tác văn hóa, nhằm phát huy cao nhất tiềm năng, sức mạnh của các đoàn thể, cá nhân, cộng đồng và của toàn xã hội vào việc đầu tư, lưu giữ, củng cố các giá trị văn hoá và vào giải quyết các vấn đề xã hội.

Phát huy vai trò của Nhà nước, không có nghĩa là Nhà nước bao cấp, áp đặt nguồn đầu tư và cách làm của mình, nếu thế sẽ triệt tiêu các khả năng đóng góp và sáng kiến của các đoàn thể và mọi người dân vào phát triển văn hoá. Cũng không thể đồng nhất xã hội hoá với triệt để xóa bỏ bao cấp, chuyển các hoạt động văn hoá... sang kinh doanh, thả nổi cho thị trường. mà Nhà nước vẫn phải tăng

cường quản lý văn hoá. Tuy nhiên, quản lý của Nhà nước về văn hóa là thông qua hệ thống pháp luật và những cách thức tổ chức phù hợp, linh hoạt. Đồng thời Nhà nước sẽ đầu tư vào những lĩnh vực, những khía cạnh phát triển văn hóa không hoặc ít có khả năng xã hội hoá.

Cần nhận thức xã hội hoá xây dựng, phát triển văn hoá trước hết là ở việc huy động các nguồn lực đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá, là ở việc ban hành các chính sách mang lại quyền lợi thiết thân cho chính người dân, đó chính là: “đem tài dân, sức dân làm lợi cho dân”. Xã hội hoá không chỉ có ý nghĩa giải quyết vấn đề tài chính, mà còn là sự khẳng định truyền thống nhân nghĩa, tăng thêm trách nhiệm của cộng đồng, xây dựng tinh thần đoàn kết dân tộc...

Xã hội hoá xây dựng phát triển văn hóa còn thể hiện ở khía cạnh tổ chức thực thi các vấn đề văn hoá với sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ, của các đoàn thể và của mỗi một người dân. Đó chính là xu hướng dân chủ hoá và xã hội hoá việc xây dựng và phát triển văn hoá. Để xã hội hoá về khía cạnh tổ chức thực hiện, cần phải có những giải pháp phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, công đoàn, cộng đồng làng bản, phố phường dòng họ... Đó chính là thực hiện phương châm cái gì xã hội làm tốt hơn Nhà nước, thì để xã hội làm, Nhà nước chỉ hướng dẫn, hỗ trợ bằng chính sách, luật pháp; cái gì mà xã hội không thể làm hoặc làm không tốt, thì Nhà nước có trách nhiệm phải làm; mặt khác Nhà nước cần tập trung vào xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách, chế tài ổn định để đáp ứng yêu cầu xã hội hoá hoạt động văn hoá.

Ba là, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với xây dựng và phát triển văn hoá, xã hội

Trong điều kiện hiện nay, để đẩy mạnh phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng, Nhà nước phải tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, nhằm tạo điều kiện vật chất để phát triển văn hoá, xã hội. Bởi chúng ta không thể thực hiện các mục tiêu phát triển văn hoá, xã hội nếu tách rời với khả năng kinh tế. Tuy vậy cũng không phải cứ có tăng trưởng kinh tế là tự nó giải quyết được các vấn đề về văn hoá, xã hội. Trong nhiều trường hợp có tăng trưởng kinh tế nhưng không có quan điểm đúng đắn về văn hoá, thì thành quả tăng trưởng kinh tế cũng chệch khỏi các mục tiêu văn hoá, xã hội. Do đó, cần thống nhất quan điểm không chạy theo mục tiêu kinh tế đơn thuần với bất cứ giá nào. Nhưng cũng không

chờ đến khi kinh tế phát triển mới giải quyết các vấn đề văn hoá, xã hội, mà trong từng hoàn cảnh, điều kiện, bước đi cụ thể của tăng trưởng kinh tế, cần lựa chọn mức độ, hình thức và biện pháp phát triển văn hoá, xã hội cho phù hợp. Đồng thời cũng không nên quan niệm giản đơn vấn đề văn hoá, xã hội, chỉ thụ hưởng một chiều vào kết quả của tăng trưởng kinh tế, mà phải xây dựng chính sách văn hoá, xã hội tiến bộ, hợp lòng dân, để tạo động lực to lớn cho thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, nếu không có quan điểm phát triển văn hoá, xã hội đúng đắn, sáng tạo sẽ có nguy cơ đẩy xã hội đi đến phân cực thái quá, giữa người giàu và người nghèo, giữa nông thôn và thành thị, giữa vùng thuận lợi và khó khăn... cùng với nhiều tệ nạn xã hội xuất hiện làm giá trị truyền thống của dân tộc bị mai một, văn hoá - văn nghệ chạy theo thị hiếu thấp hèn... Những biểu hiện ấy nếu để tích tụ lâu ngày sẽ không chỉ kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội, mà còn đe dọa đến sự ổn định chính trị. Như vậy đầu tư cho văn hóa, thực chất là đầu tư cho phát triển nguồn tài nguyên con người với tiềm năng vô hạn của nó để phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững ổn định chính trị. Do vậy Đảng, Nhà nước cần quan tâm đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật đúng đắn, sáng tạo, tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật để giải quyết đúng đắn, hài hoà quan hệ giữa phát triển kinh tế với xây dựng phát triển văn hoá.

Bốn là, xây dựng văn hoá phải bắt đầu từ mỗi con người với tư cách là chủ thể của văn hoá

Ngày nay, trước tác động đa chiều của kinh tế thị trường và hội nhập, những cơ hội và thách thức, trước cả thăng hoa và cám dỗ, văn hoá phải trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, kế thừa, phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Văn hoá phải tham gia tích cực vào việc phát triển nguồn nhân lực, đào luyện nhân tài cho đất nước. Do vậy Đảng, Nhà nước phải lãnh đạo để mọi hoạt động văn hóa nhằm vào xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, thể chất, năng lực, tính sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, có lối sống văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, đồng chí, đồng nghiệp và trong cộng đồng, xã hội.

Đảng cần quan tâm lãnh đạo, đề ra nhưng chủ trương, giải pháp xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, những tập thể văn hoá - đơn vị, làng

bản, xã ấp, phố, phường, xã văn hoá. Quan tâm chỉ đạo xây dựng cho được mỗi nhà, mỗi gia đình một gia phong nghiêm chỉnh, làm cho gia đình không phải chỉ là một tổ ấm của tình cảm ruột thịt, mà còn là nơi hun đúc nhân cách, nhân phẩm của mỗi thành viên trong suốt cuộc đời.

Các ngành, các cấp ra sức đẩy mạnh các phong trào “người tốt, việc tốt”, “xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá”, “xây dựng các làng bản, xã ấp, phố, phường văn hoá”, v.v... làm cho các phong trào thi đua thực sự trở thành động lực thúc đẩy việc xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở, làm cho văn hoá mới ngày càng thấm sâu vào đời sống của nhân dân, đồng thời tạo điều kiện cho tài năng của đất nước ngày càng nở rộ.

Năm là, giữ vững và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế, giao lưu về văn hoá giữa các nước đang diễn ra hết sức sôi động. Tình hình đó đang mở ra thời cơ lớn để “thâu hái” những tinh hoa văn hoá, văn minh nhân loại, làm phong phú thêm cho văn hoá dân tộc, rút ngắn khoảng cách của nước ta với các nước thế giới

Tuy nhiên, quá trình đó không phải chỉ diễn ra theo chiều thuận, mà có cả chiều nghịch. Nếu không có một bản lĩnh vững vàng, một chiến lược phát triển văn hoá đúng đắn, sáng tạo thì việc mở cửa giao lưu sẽ dẫn đến nguy cơ sùng ngoại, đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc, như vậy văn hóa nước ta sẽ chỉ còn là bản sao vụng về, mờ nhạt của một thứ văn hoá vay mượn, ngoại lai.

Do vậy, bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc và xây dựng, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại là hai mặt của một quá trình, hai mặt đó luôn luôn kết hợp chặt chẽ với nhau, bất cứ một sự lệch lạc nào cũng đưa đến những tổn hại cho việc xây dựng nền văn hoá mới. Trong lãnh đạo, xây dựng phát triển văn hóa, phải lấy bản sắc văn hoá dân tộc làm nền tảng, bản lĩnh. Bản lĩnh có vững vàng thì mới tiếp thu được những tinh hoa văn hoá nhân loại đúng đắn, mới chắt lọc được những gì thực sự là tinh hoa và vứt bỏ được những gì là phế thải của bất cứ loại phản văn hoá nào từ bên ngoài.

Bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc phải gắn liền với lãnh đạo nâng cao nhận thức, tư tưởng, nâng cao những hiểu biết về văn hoá, khoa học hiện đại của quần chúng nhân dân, để quần chúng phân biệt được những gì thực sự là chân, thiện, mỹ, đấu tranh với những cái giả, cái ác, cái xấu; tiếp nhận cái hay. Các cấp, các ngành cần đẩy mạnh các hoạt động lễ hội,

tôn tạo những di tích văn hoá lịch sử và cách mạng, suy tôn các anh hùng liệt sỹ, đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, đề cao văn hoá làng xã, văn hoá dòng họ... để tạo ra rào chắn chống lại sự xâm nhập ô ạt của văn hoá ngoại lai.

Bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc cần phải xử lý đúng đắn, linh hoạt quan hệ giữa phát triển văn hoá và phát triển kinh tế - xã hội, không để cho lợi ích kinh tế trước mắt làm ảnh hưởng tới lợi ích lâu dài của việc duy trì và phát triển bản sắc văn hoá dân tộc. Đồng thời, phải không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ngăn chặn âm mưu lợi dụng giao lưu văn hoá để thực hiện “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, ngăn chặn những âm mưu lợi dụng những thành tựu phát triển của công nghệ thông tin, các “thế lực thù địch” nhân danh quyền con người để áp đặt theo những thị hiếu và quan điểm của họ, âm mưu lợi dụng chiêu bài “dân chủ hoá về chính trị”, “tự do hoá về kinh tế” để thổi lên những luồng gió độc, phủ nhận quá khứ, hạ bệ thần tượng, gieo rắc hoài nghi về sự lãnh đạo của Đảng, gây mất niềm tin của nhân dân vào tương lai của chế độ xã hội, v.v...

Đặc biệt cần có giải pháp ngăn chặn việc lợi dụng văn hóa đại chúng, văn hoá nghe - nhìn, hòng làm cho thế hệ trẻ ngày càng rời xa cốt cách, tâm hồn dân tộc, chạy theo các phản giá trị, để tự diễn biến về văn hoá, đi đến tự diễn biến về chính trị; Ngăn chặn việc lợi dụng phim ảnh, video đen, các cuộc giao lưu trực tuyến để khơi dậy bản năng sinh vật trong mỗi con người, lôi kéo con người chạy theo lạc thú, dẫn đến nghiện ngập, mại dâm, trác táng, bạo lực... để từng bước huỷ hoại nhân cách con người, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và băng hoại đạo đức xã hội.

Giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống, vun trồng những giá trị nội sinh của dân tộc, tạo cơ sở vững chắc để tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại đang là yêu cầu cấp bách, khách quan trong quá trình xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc ở Việt Nam, đòi hỏi Đảng, Nhà nước, các đoàn thể nhân dân và toàn xã hội phải tiếp tục quan tâm sâu sắc hơn nữa. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh toàn tập. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.
2. Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, HN 1999.